Câu chuyện châm cứu

Đoàn Dự

Thưa quý bạn, đã nhiều lần Đoàn Dự tôi trình bầy với quý bạn rằng Đoàn Dự gốc là một thầy giáo, rất tin vào khoa học nên những chuyện như bói toán, xem số tử vi, ngày tốt ngày xấu..vv.., thậm chí cả những chuyện châm cứu (tiếng Anh gọi là Acupuncture), chữa bệnh bằng thuốc Nam (thuốc lá cây và các nguyên liệu có tại VN), thuốc Bắc (nguyên liệu mua của người Tàu) Đoàn Dự tôi cũng ít khi tin. Nhưng có những chuyện như "Chuyện con rắn" – người ta chữa các bệnh ung thư bằng rắn hổ đất rất hiệu nghiệm tại Long Xuyên – rồi chuyện lá cây Hoàng cung trinh nữ chữa ung thư vú và bướu vú, Đoàn Dự được biết rất rõ, gần như chứng kiến tận mắt nên "lập trường" nói trên có thay đổi, không dứt khoát "tuyệt đối không tin" như trước.

Về việc dùng lá lẻo, Đoàn Dự tôi xin kể hầu quý bạn một câu chuyện nho nhỏ đã xảy ra đối với chính bản thân Đoàn Dự như thế này – một chuyện rất nhỏ thôi, không lấy gì làm lớn.

Trước năm 75, theo danh từ của dân "godautre" (gõ đầu trẻ) bọn tôi, Đoàn Dự là một trong các "thợ gõ" (còn gọi là "thợ cày" hoặc "chủ nhà hàng bán cháo phổi") làm việc ghê gớm lắm. Trung bình cả trường công lẫn trường tư Đoàn Dự dạy mỗi tuần ít nhất là 54 giờ, có những hôm 8 tiếng nhưng cũng có những hôm 12 hoặc 13 tiếng: sáng 5 tiếng, chiều 4, tối thêm 3 hoặc 4 tiếng nữa. Những hôm như vậy mệt chết đi được, đứng không vững nữa. (Mệt nhưng có tiền vì các trường tư Sài Gòn lúc ấy trả lương dạy giờ các lớp 12 khá cao). Trước khi dạy các giờ buổi tối, Đoàn Dự tôi thường phải ghé vào một bác sĩ quen chích Campolon + Vitamine B12, hoặc tự mình uống thuốc ống trong đó có Calcium và Vitamine C. Uống riết, Calcium là chất vôi, kết tủa lại hoá ra sạn thận.

Ôi chao, bị bệnh trong thận có sạn thì đau không thể tưởng tượng được. Có lẽ còn đau hơn cả đàn bà đau đẻ nữa mặc dầu Đoàn Dự tôi là đàn ông, chưa đẻ bao giờ cả nên khong biết đau đến mức nào. Đến chữa tại các bệnh viện tư của các "bậc sư" như GS Trần Văn Chi số 36 đường Hồng Thập Tự, GS Ngô Gia Hy trưởng khoa niệu bệnh viện Bình Dân, GS Tăng Nhiếp giám đốc bệnh viện niệu đường Phan Đình Phùng, bà Nguyễn Thị Bích Diệp phó giám đốc Trung tâm Thực nghiệm Y khoa Gia Định..vv..mãi mà không khỏi, tốn kém rất bộn. Họ cứ đòi mổ nhưng mổ thì hỏng, không đi dạy được. Cuối cùng, một người bạn Đoàn Dự cũng là dân "gõ" và cũng bị bệnh như thế đã khỏi, mách nước: "Mày cứ mua Pipérazine, Urinex về nhà mà uống rồi ra chợ dặn mấy bà bán bắp hễ có râu bắp (râu ngô) thì họ để dành cho, đem về phơi khô, nấu lên uống thật nhiều. Mỗi ngày mày phải ăn canh lá lốt và uống thêm bia nữa, mỗi lần hai chai loại la-de lớn, bảo đảm sẽ khỏi". Tôi làm theo, chỉ một tuần lễ sau, một lần buồn tiểu, bỗng "pặc", đau như xé, mấy hòn sỏi màu trắng ngà to cỡ bằng hạt đậu xanh bật ra, từ đấy khỏi hẳn. Thì ra trong râu ngô có loại đường lactose và galactose rất lợi tiểu, rồi trong cây lá lốt - tên khoa học là Piper lolot - có chất pipérazine thiên nhiên, và cả la-de nữa, toàn những thứ lợi tiểu, làm cho các hạt sạn bị bào mòn, khi nó còn lại kích thước nào đó thì có thể bật ra được.

Nhưng nếu là sạn silicium màu đen trông giống như chất sừng, rất cứng, có gai ngạnh sắc thì không thể ra được, phải mổ. Bây giờ ở bệnh viện Bình Dân người ta bắn sạn thận bằng tia laser rất đơn giản, chẳng đau đớn gì cả, chỉ khoảng ba tiếng đồng hồ là có thể về nhà được. Sạn bằng chất sừng họ cũng "bắn" luôn.

Còn chuyện châm cứu và vấn đề các huyệt đạo? Cũng là việc có thật và có giá trị nào đó các bạn ạ. Bạn bị một cây kim khâu hoặc một chiếc gai đâm vào da, cảm thấy rất đau. Nhưng nếu người ta dùng kim châm cứu đâm sâu gần như ngập tới nửa kim vào các huyệt đạo thì bạn chỉ cảm thấy hơi ê thôi, cũng không chảy máu nữa. Điều này chứng tỏ các huyệt đạo là có thật.

Sau đây Đoàn Dự xin dịch hầu bạn một bài nói về việc châm cứu ở bên Trung Quốc. Người Trung Quốc có những chuyên viên châm cứu rất giỏi, tương đối rất hiệu nghiệm. Nhưng người ta chỉ biết châm như thế nào vậy thôi chứ không hiểu rõ tại sao lại châm như vậy. Chính phủ Trung Quốc bỏ

tiền ra, mời ê-kíp giáo sư Michael Debakey, tiến sĩ y khoa, đứng đầu về Tim của Mỹ để đài thọ cho ê-kíp vị giáo sư này sang Trung Quốc ngõ hầu cùng với các nhà khoa học TQ khám phá ra cơ nguyên của nghệ thuật châm cứu. Sau đây là bài nói chuyện của giáo sư đăng trên một tập san khoa học Mỹ.

Cuối cùng, Đoàn Dự xin mời quý bạn thưởng thức truyện ngắn "Lưỡi tầm sét" của nhà văn Ấn Độ Khwaja Ahmad Abbas. Đọc "Lưỡi tầm sét" (nguyên văn: "Lưỡi gươm của thần Shiva" – "The Sword of Shiva") quý bạn sẽ thấy cái chính trong cuộc sống của con người là lòng nhân ái. Nếu không có nhân ái, Thượng đế (ở đây là thần Shiva) chỉ cần giơ một ngón tay con người sẽ không sao chống nổi.

Bây giờ xin mời quý bạn thưởng thức.

*

l. Việc châm cứu tại Trung Quốc

Tháng hai vừa rồi, tôi đứng bên cạnh một toán các nhà phẫu thuật Trung Quốc trong một bệnh viện tại thành phố Thượng Hải để quan sát một cuộc mổ tim tinh vi. Điều quan trọng tôi được mời quan sát là bệnh nhân được gây mê hoàn toàn bằng các kim trong nghệ thuật châm cứu (acupuncture).

Bệnh nhân là một thanh niên 21 tuổi, nằm im lặng, dường như không đau đớn trong khi các xương lồng ngực anh ta bị mở ra theo một kỹ thuật cổ truyền là dùng đục và búa. Tiếng đục nghe chát chúa, rùng mình.

Khoảng gần một tiếng đồng hồ tim anh ta ngừng đập, hệ thống tuần hoàn máu được điều khiển bởi một máy tim-phổi rất hiện đại. Trong khi các nhà giải phẫu mổ xẻ, khâu vá thì tôi nghe anh ta nói thầm với nhân viên châm cứu một điều gì đó. Thì ra anh ta vẫn tỉnh nhưng nét mặt không biểu lộ sự đau đớn.

Mặc dầu các đồ thiết bị có giới hạn, cuộc giải phẫu hoàn toàn thành công.

Thế còn sự châm cứu? Phải nói rằng xưa nay tôi vẫn nghi ngờ về tầm quan trọng của nó trước khi đến thăm Trung Quốc.

Đây là cuộc giải phẫu tim đầy thích thú thứ sáu, dùng phương pháp gây mê bằng châm cứu tôi đã được quan sát trong hai tuần lễ ở tại Bắc Kinh, Nam Kinh và Thượng Hải, như một khách mời của Hiệp Hội Y Sĩ Trung Quốc. Những gì tôi đã trông thấy trong khi thăm viếng các bệnh viện lớn, các chẩn y viện tại thôn quê, các xưởng chế tạo dược liệu và các phương tiện y tế khiến tôi kinh ngạc. Chỉ trong một thế hệ, Trung Quốc đã tiến từ một xã hội nghèo đói (nguyên chữ: undernourished .- ĐD), bệnh tật, trở thành một đất nước rất mạnh với hệ thống y tế, chăm sóc sức khỏe cho người dân có lẽ rộng rãi và hiệu quả thuộc vào hạng nhất thế giới.

Đối với tôi, sự kiện đó dường như một phép lạ của nền y học Trung Quốc. Tôi cũng có ấn tượng tốt về lòng nhiệt thành và sự vị tha của các bác sĩ Trung Quốc đối với bệnh nhân của họ, nhất là lòng hiếu khách, muốn tăng thêm sự hiểu biết của chính họ qua các sự trao đổi quốc tế, gần như tình bạn, rất đáng quý trọng. Riêng về vấn đề châm cứu, tôi nhận xét được một số điều và sẽ trình theo quan niệm của tôi.

Gần đây trên nước Mỹ có phong trào hâm mộ châm cứu, hầu hết đặt căn bản trên sự ngốc nghếch và học mót nhiều hơn là có những nhà chuyên môn như tôi đã gặp tại Trung Quốc. Họ cũng bày ra những buổi hội thảo, những khóa dạy về một vấn đề mà họ ít biết. Thành thật mà nói, muốn sử dụng châm cứu một cách hiệu quả, phải có kinh nghiệm sâu sắc.

Thật khó hiểu, nhiều người đã giật mình, ngạc nhiên, không thể giải thích nổi đối với những gì họ đã quan sát được khi thấy châm cứu. Cái cảnh một bệnh nhân bị cắm những cây kim thật sâu, vẫn tỉnh táo trong khi bị mổ xẻ bằng dao không hề đau đớn thì cũng lạ thật. Nhưng, nếu tiếp xúc nhiều với các nhà giải phẫu, ta có thể hiểu được phần nào về khoa châm cứu chứ không phải hoàn toàn coi là bí hiểm.

Tại sao như vậy? Cách giải thích tốt nhất là mô tả lại hình ảnh một trong các cuộc giải phẫu tim tôi đã được quan sát ở Thượng Hải. Người thanh niên nằm ngửa trên chiếc bàn mổ trong Bệnh viện Nhân Dân Số 3 Thành phố khi tôi bước vào với bộ đồng phục bác sĩ giải phẫu. Anh ta còn thức nhưng trông có vẻ buồn ngủ. Tôi hỏi có dùng loại thuốc nào không, nhân viên gây mê cho biết có cho uống thuốc phenobarbital, một loại thuốc an thần, và mười miligam mọocphin, một loại thuốc mê có tính giảm đau. Không liều lượng nào đủ mạnh để có thể gây mê, nhưng hai loại đó kết hợp với nhau thì nó cũng tạo cho bệnh nhân một trạng thái thư giãn khá tốt cần có.

Bây giờ nhân viên châm cứu (acupuncturist) bắt đầu thận trọng cắm những cây kim bằng thép không gỉ với độ dài ngắn khác nhau vào những điểm đã được chọn lựa (người VN và người TQ thường gọi là huyệt đạo- ĐD). Mỗi cây kim có cái đuôi hơi lớn và có hình thể hơi khác theo chiều dài khoảng một inch (2.54 cm) của nó, để có thể dùng hai đầu ngón tay mà vê vê, xoay tròn cả cây kim được. Nhân viên châm cứu vừa vê thật nhanh vừa cắm vào huyệt đạo: bốn ở tai bên trái, một ở mỗi bên của một cổ tay, và một chiếc khác tại khoảng giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ của mỗi bàn tay. Như vậy tổng số có 8 cây kim hết thảy. Tôi chưa mô tả rằng ở đuôi mỗi cây kim này lại có một đoạn dây điện nhỏ và ngắn. Cắm xong đâu đấy, họ cẩn thận kiểm soát lại rồi lần lượt mắc tất cả các sợi dây đó và một hệ thống dây, liên lạc với một chiếc máy có đèn báo, cung cấp một dòng điện với tần số khoảng 120 chu kỳ trong một phút cho cả 8 cây kim đó. Ảnh hưởng của dòng điện rất nhẹ này có thể thấy rõ được khi tôi bắt mạch hai tay bệnh nhân, so sánh nhịp tim đập trước và sau khi cắm điện.

Trong những cuộc giải phẫu trước, tôi thấy các kim cũng chạy điện như thế đồng thời người ta còn kích thích bằng tay nữa, bởi vì nhân viên châm cứu luôn luôn xoay tròn các cây kim và nhấc lên nhấc xuống khi nó đã nằm trong các "huyệt", sâu tận các lớp mô ở phía dưới da. Cả dòng điện lẫn sự nhấc lên nhấc xuống đó dường như có kết quả tốt đối với bệnh nhân. Vị trí những điểm cắm kim mà người ta gọi là "huyệt" dường như cố định, phải biết rất rõ, nhưng tôi không hiểu tại sao ở một cuộc giải phẫu khác người ta lại chỉ cắm có một cây kim ở cổ tay, còn đằng này thì cắm trên cả hai cổ tay? Rồi trong một cuộc giải phẫu khác, tại một bệnh viện khác, người ta lại cắm trên tai thay vì trên tay. Phải chăng những vị trí đó có cùng tính chất và tùy theo mỗi cuộc giải phẫu, người ta cần cắm nhiều hay ít kim?

Bây giờ, các kim đã tạo ảnh hưởng được khoảng mười phút. Nhưng trước khi rạch mũi dao đầu tiên, nhà giải phẫu chính lại chích thêm thuốc tê vùng mổ (local anaesthetic) vào da và mô trên ngực người thanh niên trẻ. Các thành viên khác trong đoàn giải phẫu giải thích với tôi rằng họ vẫn phải làm như vậy nếu không bệnh nhân sẽ cảm thấy đau khi mới bắt đầu cắt vào da của anh ta. Chỉ một lần đó là tôi thấy họ chích thuốc tê trong lần cắt đầu tiên thôi, còn trong các lần giải phẫu khác tại các nơi khác thì tôi không thấy. Nếu cuộc giải phẫu nào cũng chích thì, theo tôi nghĩ, sẽ không còn sự bí mật của khoa châm cứu nữa. Bởi vì, nhiều năm trước đây, sau khi đánh thuốc mê chúng tôi cũng thường chích thuốc tê tại vùng mổ trong các cuộc giải phẫu.

Chích thuốc tê xong, nhà giải phẫu bắt đầu dùng scalpel (loại dao mổ nhỏ rất bén .- ĐD) rạch một đường dài dọc theo xương ngực của bệnh nhân. Tôi quan sát rất kỹ nét mặt của anh ta. Không biểu lộ một sự đau đớn nào cả. Ngay cả khi họ dùng búa và đục để đục xương nữa cũng vậy. Cơ thể anh ta bị những cú đục làm lắc rất mạnh, anh ta vẫn tỉnh. Tiếp theo, họ dùng một chiếc cưa Gigli, giống như sợi dây, lưỡi cưa thích nghi theo chiều cong - cắt xương lồng ngực ra hoàn toàn. Cuối cùng, họ dùng dụng cụ banh sườn (rib-divider: dụng cụ banh ngang hai nửa của xương lồng ngực ra theo đường đục ở giữa .- ĐD) để mở khoang ngực cho rộng ra. Từ đấy, cuộc giải phẫu tim tiến hành bình thường như chúng tôi vẫn làm, song điều đặc biệt đối với chúng tôi là bệnh nhân vẫn thức và tỉnh táo suốt ba tiếng đồng hồ từ lúc bắt đầu cho tới khi khâu vá xong.

Trong cuộc giải phẫu ấy tôi để ý thấy bệnh nhân không cần chích thuốc tê ngoại trừ lần cắt đầu tiên. Phần cuối của cuộc giải phẫu, lúc khâu vá cũng thế, bệnh nhân không đau đớn. Chỉ một trường hợp là khi bác sĩ rạch da đùi để đặt các ống tuýp nhỏ của máy tim-phổi thì tôi thấy bệnh nhân hơi nhăn mặt, và mũi khâu cuối cùng trên da đùi đó cũng vậy, bệnh nhân hơi nhăn nhưng có lẽ không đau lắm nên người ta không cần chích thuốc tê.

Một cuộc giải phẫu quan trọng "tàn phá tan hoang" lồng ngực bệnh nhân với những cú đục, cắt và mổ xẻ, khâu vá tim trong ba tiếng đồng hồ như vậy là nhanh. Nhưng dù nhanh, tại sao bệnh nhân lại không sợ hãi? Việc đó đối với tôi là sự bí mật chủ yếu trong nghệ thuật châm cứu của Trung Quốc, hay, nói một cách chính xác, trong sáu cuộc giải phẫu tại Trung Quốc mà tôi đã được quan sát. Ý tôi muốn nói sự đau đớn thường đi đôi với sự sợ hãi. Họ không sợ hãi có nghĩa là, theo kinh nghiệm của tôi, họ biết chắc sẽ không đau đớn. Chỉ một lần tôi thấy bệnh nhân có vẻ bủn rủn khi nhà giải phẫu rạch da đùi để đặt ống tuýp sau khi cuộc giải phẫu đã hoàn tất.

Dù sao chúng ta cũng nên nhớ rằng tôi đã được xem những cuộc giải phẫu biểu diễn với các bệnh nhân chọn lựa. Như mọi người khác, các bệnh nhân này rất quy phục sự gây mê do châm cứu, đó là yếu tố tinh thần rất cần thiết. Những người chủ quán Trung Quốc nói chuyện với tôi: đa số dân chúng TQ không dám để cho biểu diễn như vậy. Và họ cũng nói cứ khoảng một trăm bệnh nhân thì có chừng 7 phần trăm tin tưởng tuyệt đối tới mức muốn xin xung phong biểu diễn dù giải phẫu theo cách nào; 30 phần trăm muốn xin giải phẫu theo châm cứu; số 63 % còn lại lưỡng lự, phải suy nghĩ xem trường hợp của họ nên xin giải phẫu bằng thuốc mê hay bằng châm cứu, mặc dù họ tin rằng giải phẫu nhờ châm cứu thành công tới 90 phần trăm trong mọi trường hợp.

Theo tôi nghĩ, tin tưởng tới mức tự ý xung phong, đó là biểu hiện sinh lý rất tốt trong giải phẫu.

Là một nhà khoa học (theo ghi chú của tờ thông tin khoa học này, tiến sĩ Mike Debakey, tác giả bài nói chuyện là "a leader among the great heart surgeons of the world", đứng đầu một trường đại học Y khoa thuộc hạng lớn nhất thế giới". - ĐD), đúng là tôi đã được nhìn tận mắt sự thành công do gây mê bằng châm cứu của Trung Quốc qua sáu cuộc giải phẫu với sáu bệnh nhân. Nhưng dù sao đó cũng chưa phải là con số rộng lớn để có thể kết luận một cách tổng quát. Tôi thấy kỹ thuật châm cứu thay đổi một cách rộng rãi, không thống nhất giữa bệnh viện này với bệnh viện khác. Những điểm chọn lựa để cắm kim có liên quan thế nào đối với hệ thần kinh con người? Nền y học của chúng ta chưa có sự nghiên cứu nào xác định được những vị trí mà tại đó hay qua đó hệ thần kinh là đầu mối ấn định sự đau đớn của cả cơ thể. Người Trung Quốc đang nghiên cứu về những vị trí đó để giải thích theo khoa học nhưng kết quả của nó chưa được kết luận.

Điều suy nghĩ nát óc chủ yếu trong sáu cuộc giải phẫu mà tôi được quan sát là: đúng, nhờ châm cứu các bệnh nhân đã có sự thư giãn, không bị đau đớn trong khi mổ xẻ, nhưng nguyên nhân nào khiến châm cứu tạo nên cho họ có được sự chịu đựng như vậy dù họ là những người tự ý xung phong với tinh thần rất tốt? Thành thật mà nói, tôi cũng ngạc nhiên, không tìm ra câu giải đáp như mọi người khác vậy thôi.

Cuối cùng, tôi đành suy nghĩ như thế này: Nghệ thuật châm cứu đã có trong lịch sử Trung Quốc từ hơn ba ngàn năm nay. Các khoa thuốc thần bí và các nghệ thuật kỳ lạ của họ đã được lưu truyền từ đời này qua đời khác trong các phong tục tập quán dân gian. Cách đây ít lâu, từ thời Mao Trạch Đông, biết được địa vị của nó nên người ta có những nỗ lực khuyến khích, thúc đẩy nó lên cao bằng cách kết hợp giữa y học cổ truyền và Tây y. Tôi nghĩ rằng, niềm tin thầm lặng của các bệnh nhân mà tôi đã được thấy chỉ có thể giải thích bằng yếu tố tâm lý hơn là sinh lý. Nó là một hình thức tự kỷ ám thị chăng? Tôi không hiểu rõ. Chúng tôi, những người làm khoa học, có bổn phận phải tiếp tục nghiên cứu cho tới khi có được sự giải thích cặn kẽ, hợp lý và thoả đáng. Chỉ khi ấy chúng ta mới xác định được rằng nó nên bị bãi bỏ hay nên đóng góp vai trò quan trọng trong nền y học thế giới. Nếu chưa giải thích được, chúng tôi vẫn còn phải giữ thái độ nghi ngờ, không thể lạc quan dù tình cảm riêng tư của chúng tôi như thế nào./-

*

LƯỠI TẦM SÉT (The Sword of Shiva.- Khwaja Ahmad Abbas, Ấn Độ)

Vào quá đây, con trai! Đừng đứng ngoài đó mưa lạnh, bệnh thì chết. Vào đụt trong căn chòi của mụ già nghèo khổ này, chờ hết mưa hãy đi.

Thần thánh luôn luôn tạo ra những việc lạ lùng phải không cậu? Đấy, cậu cứ nhìn mưa thì biết, ào ạt, ào ạt, đổ nước từ trên trời xuống. Nhưng cũng chính mưa đã đem lại sự sống cho con người.

Mưa biến đổi cái hạt thành cái mầm rồi mầm thành cây. Mưa nuôi chúng ta, nếu không có mưa mọi người sẽ chết. Nhưng mưa cũng gây nên lụt lội, phá hoại mùa màng và các làng mạc khi Mẹ Hằng Hà nổi giận. Mưa đem đến sự sống, sự chết. Điều đó phụ thuộc vào nghiệp chướng của chúng ta. Ta gieo nhân nào thì gặt quả nấy phải không cậu? Không thể gieo hạt kê mà gặt được hạt lúa. Thiên lý nhãn của thần Shiva nhìn thấu thế gian. Khi con người làm điều ác ngài sẽ gửi lưỡi gươm thịnh nộ xuống trừng phạt. Bởi vậy cho nên ngay đến vua quỷ đầy uy quyền Ravana và cái lâu đài Lanka bằng vàng của y cũng bị tiêu hủy ra tro chỉ bởi một đoàn quân khỉ. Và cũng bởi vậy cho nên Kansa, vua xứ Mathura, lực lưỡng, độc ác cũng bị giết chỉ bởi một cành cây nhỏ của một cậu bé...

Chúa tể Shiva có nhiều loại vũ khí khác nhau cậu ạ. Khi ngài vung cây gậy lên, không có tiếng động và cũng chẳng ai hiểu được khi nào thì ngài giáng xuống đầu kẻ ác.

Nhưng kỳ diệu nhất vẫn là thứ vũ khí ngài đã giao cho thần Indra. Bởi vì vị thần này trông coi việc trừng phạt kẻ xấu. Chúng ghê gớm thì ngài cũng phải có thứ vũ khí ghê gớm để trừ diệt chúng.

Cậu hãy thử nhìn ra ngoài cửa sổ mà xem, có đúng là các tia chớp sáng lóe đang hoành hành trong không trung không? Các nhà thông thái nói đó là thanh gươm hai lưỡi của Chúa tể Shiva đã trao cho thần Indra đấy. Nó đang trừng trị những kẻ tội lỗi khiến chúng kinh hoàng, sợ hãi.

Lưỡi gươm của Shiva không phải bằng sắt thép bình thường cậu ạ. Nếu sắt thép thì rồi cuối cùng cũng bị gỉ sét hoặc cùn nhụt. Đằng này, nó được chế tạo bởi một nguyên liệu đặc biệt. Người ta kể rằng xưa kia có một nhà đại Thiền học chân tu. Ngài tự trừng phạt mình bằng cách đền tội nhiều năm, đày đọa ngoài trời, dưới mưa nắng đến nỗi da thịt ngài lột ra, tan rữa và thân hình chỉ còn lại một bộ xương trắng. Bộ xương đó tinh tuyền, cứng chắc còn hơn kim cương. Chúa tể Shiva bèn hóa phép cho nó trở thành thanh gươm hai lưỡi mà cậu thấy đang đảo lộn trong không gian.

Có lẽ cậu đã từng nghe nói sét đánh những con rắn. Tại sao lại vậy? Bởi vì rắn là hiện thân của những kẻ xấu xa, độc ác, đã từng làm hại những người vô tội. Sau khi chúng bị tiêu diệt, thượng đế bắt chúng đầu thai làm con vật ghê tởm. Lưỡi gươm của thần Shiva không tha thứ, tiếp tục trừng phạt chúng. Hãy tin lời mụ già này đi, con trai. Thần Shiva nhìn thấy tất cả. Những bộ quần áo sang trọng, những chiếc khăn tuộc-băng trắng ngần như khăn của hoàng tử hoặc của cải chất cao như núi cũng không đánh lừa được ngài. Ngài nhìn thấu tâm địa con người, thấy rõ cái thiện cái ác trong đó. Và khi lưỡi gươm của ngài vung lên, nó tiêu hủy cả những cây cối to lớn nhất như thể các cây đó được làm bằng sáp. Ta biết, con ơi, ta biết bởi vì một lần chính mắt ta đã chứng kiến sức mạnh của ngài.

Cậu và những người trẻ tuổi thời này đi học, đọc những cuốn sách to, dày cộp nên không tin những lời mụ già này nói. Có thể cậu còn cho rằng mụ già này điên. Đúng - có thể ta điên. Nhưng ta thề trước đấng tối cao Shiva rằng những điều ta kể hoàn toàn là sự thực. Nếu ta nói dối, ta sẽ bị lưỡi tầm sét của ngài đánh chết.

Ta không nhớ rõ đã bao nhiêu năm qua rồi – có lẽ hai mươi, hăm nhăm hay ba mươi năm – từ lâu ta không còn thói quen ghi nhận ngày tháng. Nhưng những người lớn tuổi trong làng có thể kể cho cậu nghe giống hệt như vậy. Còn nếu cậu muốn thấy bằng chứng thì hãy đi vào trong làng, ra quá đầu làng, tới chỗ ngôi đền có chiếc hồ chứa nước ngọt dùng cho cả làng. Từ chiếc hồ đó cậu sẽ trông thấy một cây đa khổng lồ, cháy đen nằm giữa cánh đồng giống như một người bù nhìn đang chới với giơ hai cánh tay lên trời. Ngày trước cây đa đó vĩ đại và có tàn lá rậm rạp đến nỗi khoảng hai mươi người đụt dưới gốc cây vẫn còn rộng rãi mà mưa không ướt. Nhưng từ cái ngày định mệnh ấy, không một cái chồi nào có thể nảy mầm được nữa dù là vào trong mùa xuân. Bởi vì lưỡi gươm của thần Shiva đã tiêu hủy nó tới tận gốc rễ.

Năm ấy mưa nhiều. Ngày nào cũng mưa. Mưa đến nỗi chiếc hồ ngập nước và con đường từ làng Agra dẫn ra đường lớn cũng sùng sũng những nước. Cánh đồng ngập lụt, đây đó trắng băng giống như ao hồ. Khu chòi nghèo nàn của hạng cùng đinh "không ai dám đụng tới" của bọn ta ở ngoài bìa làng có chiếc bị sập và một đứa trẻ mới hai mươi ngày tuổi bị chết do mái chòi và các vách bùn đổ đè lên nó.

Tha lỗi cho ta, con trai; ta già rồi, đau mắt nên nước mắt ứa ra chứ không phải ta khóc. Đừng nghĩ là ta khóc – một mụ già điên như ta thì còn có gì để mà khóc nữa?

Như ta đã kể, lúc đó đang trong mùa mưa. Đặc biệt, sáng hôm ấy trời tạnh, quang đãng được một lúc đủ để thu hút dân chúng rời khỏi nhà, đi chợ hoặc ra đồng đắp đất, tháo nước. Nhưng một lúc sau thì những đám mây đen lại kéo tới và mưa bắt đầu đổ xuống. Những người gần làng chạy kịp về nhà. Riêng có bốn người thì cách xa làng nên đành tới trú dưới gốc cây đa. Có lẽ định mệnh đã an bài như vậy, trong cái ngày khắc nghiệt hôm ấy.

Chắc cậu không biết mặt những người này, bởi vì lúc ấy cậu chưa ra đời. Nhưng ít nhất cậu cũng đã từng nghe thấy tên của một trong bốn vị đó. Ông ta là anh ruột vị chủ đất trong làng hiện nay, mọi người thường gọi là "Cậu cả" Harma Singh vì khi đó cậu còn trẻ và tên là Harma Singh.

Cậu cả Harma Singh cực kỳ đẹp trai, có hàng ria mép cá chốt duyên dáng. Cậu còn độc thân, chưa chịu lấy vợ. Cô con gái cưng của vị điền chủ trên quận hy vọng lấy được cậu làm chồng. Còn các cô gái khác, mỗi lần trông thấy cậu cỡi ngựa đi qua trong làng, họ núp phía trong cửa sổ ngấp nghé nhìn trộm và mỉm cười sung sướng nếu bắt gặp cậu vô tình nhìn lại. Cậu ăn nói khéo léo đến nỗi mỗi khi nghe cậu chuyện trò, mọi người thường lắng tai nghe và há hốc miệng cố nuốt từng lời giống như bị thôi miên. Cậu đối xử tương đối tử tế với các tá điền và cũng có đôi chút hào phóng về tiền bạc. Dân chúng trong làng hết sức kính trọng cậu, coi cậu như cậu cả nối nghiệp vị đại điền chủ một cách xứng đáng, hiếm có trên đời.

Cậu Harma Singh rất ham săn bắn, một thú vui sang trọng ở nơi thôn dã. Nhưng hàng tháng nay trời mưa không được đi săn, sáng nay trời tạnh, cậu bèn cưỡi ngựa đi bắn vịt trời ở khu đầm nước.

Cậu đang mải mê săn bắn thì trời chuyển mưa, sấm sét đùng đùng và chớp sáng lóe. Con ngựa của cậu sợ hãi, chạy bậy, bị ngã gãy chân. Điền chủ thường là những người suy tính rất thận trọng trong những việc có liên quan tới gia sản, tiền bạc. Nhưng phần vì tính cậu khá rộng rãi, phần vì không chịu nổi những tiếng kêu đau đớn của con vật, cậu đành phải quay mặt đi, bắn chết nó ngay tại chỗ rồi xách súng chạy lên trú dưới gốc cây đa. Ở đấy đã có ba người đàn ông khác, họ chào hỏi cậu một cách lịch sự, thân mật.

Người thứ nhất là vị trưởng giáo chuyên coi việc dạy kinh và giữ gìn giềng mối đạo đức trong làng, tên là Dharam Das. Thân hình ngài gầy ốm, khắc khổ, trán đeo sợi dây thiêng - biểu hiện cao quý của bậc chức sắc hạng nhất trong đẳng cấp Bà-la-môn, được mọi người hết sức kính trọng. Ngài là bậc thông thái, biết nhiều hiểu rộng. Người ta đồn rằng ngài có thể đọc một mạch cả cuốn kinh thánh không chỗ vấp váp và suốt đời chỉ băn khoăn một điều duy nhất là làm sao giữ được dân chúng đi theo con đường tôn giáo. Tại sao như vậy? Bởi vì lâu nay thường có những bọn thanh niên đi làm ăn xa tại các thành phố. Khi về, chúng ăn nói tự do, chẳng còn coi ai ra ai. Dharam Das gọi đó là những kẻ vô thần và ngài không muốn giảng giải điều hay lẽ phải với chúng. Tính ngài ít nói. Chỉ cần trông thấy một đứa con gái trong làng đứng thì thầm chuyện trò với một cậu con trai là ngài đã nổi giận, nhưng ngài nín nhịn. Về nhà, ngài lập tức ra lệnh đánh trống hội họp và bắt buộc các chức sắc trong làng phải bắt bằng được cặp trai gái đó, đưa chúng ra trước cộng đồng trừng phạt. Ngài nói: "Chúng ta không thể để con cái bắt chước bọn thanh niên trên thành phố. Chúng thì thầm với nhau tức là nói chuyện về tình yêu, như vậy là tội lỗi". Trai gái không còn dám nói chuyện với nhau nữa, ít nhất là trước mặt ngài.

Nhưng, tình yêu thường có vấn đề của nó phải không cậu? Trái tim đôi khi không theo lời dạy của vị trưởng giáo và sự trừng phạt của những người trong cộng đồng. Bởi vậy đã có một cô gái trong làng rơi vào cái mà vị trưởng giáo gọi là tội lỗi. Cô ta tên Chanda, con gái của Mooloo Ram, một người thợ bạc. Cả làng đều sửng sốt khi biết tin đứa con gái vô liêm sỉ ấy chẳng những có tội mà còn mang kết quả của cái tội đó trong bụng. Nó, đứa con gái chưa chồng, vậy mà chửa bụng chình ình rồi cho ra đời một đứa trẻ, con trai. Đã vậy thị còn không biết xấu hổ, dám âu yếm đứa trẻ và cho nó bú sữa của thị một cách ngon lành. Mẹ thị khóc lóc, nguyền rủa thị. Cha thị nện cho thị những trận đòn nên thân. Còn vị trưởng giáo, ngài đem Lửa Địa Ngục ra đe dọa và đòi các vị trong cộng đồng phải tìm bằng được ai là cha đứa trẻ "con của tội lỗi". Nhưng Chanda nhất định không

khai. Khi bắt buộc phải thú nhận, thị chỉ trả lời: "Không, tôi không phản bội chàng. Tôi biết tôi có tội, các ông muốn giết hay để là tùy các ông, tôi không khai tên chàng". Cuối cùng, vị trưởng giáo đành phải ra lệnh cho hội đồng truất bỏ đẳng cấp của cá nhân nàng rồi trục xuất nàng ra khỏi làng, tay bế đứa con mới đẻ. Không còn cách nào khác, nàng đem con ra bìa làng, tới nương nhờ bọn cùng đinh mạt rệp "không ai dám đụng tới". Biết tin đó, vị trưởng giáo tuyên bố: "Cũng đúng thôi, sự việc phải như vậy bởi vì dưới mắt Thượng đế, kẻ tội lỗi và bọn cùng đinh mạt rệp cũng cùng một thứ."

Người thứ hai trú dưới gốc cây là Mool Chand, một người rất giàu, làm nghề cho vay lãi. Y là người làng Rajapur, nhưng vì làng Agra không có ai làm nghề này nên y thường lui tới, hoạt động cả ở Agra. Khi có người nào cần tiền vào một việc gì đó như cưới hỏi, ma chay, họ hỏi vay y và thế chấp văn tự nhà đất hoặc nữ trang, vàng bạc nọ kia...vv. Y lấy lãi rất nặng, đặc biệt là trừ tiền lãi ngay vào trong vốn, bởi vậy nên những người đi vay luôn luôn nhận được số tiền ít hơn con số ghi trên giấy tờ. Chẳng ai dám phàn nàn gì cả. Họ tự an ủi rằng những người cho vay lãi thì ai cũng đều trừ trước như vậy cả thôi. Tuy nhiên, Mool Chand rất được mọi người nể nang bởi vì y rất nhiệt thành trong việc dâng cúng tiền bạc trong tôn giáo, chẳng những chỉ ở làng Rajapur của y mà còn cả bên Agra nữa. Y nổi tiếng là người kính ngưỡng thượng đế. Khi nghe tin đứa con gái của người thợ bạc Mooloo Ram bị đuổi khỏi làng, y chúc mừng vị trưởng giáo và nói thêm: "Thưa panditji, nhưng theo tôi nghĩ, ngài còn quá nhân từ. Nếu việc này xảy ra ở Rajapur, chúng tôi sẽ đánh nó gãy chân rồi ném xuống giếng để làm gương cho những đứa khác". Quần áo y mặc luôn luôn trắng tinh như vừa lấy trong tiệm ra. Và y cũng luôn xức dầu thơm mùi hoa hồng. Có người nói rằng tại vì mồ hôi của y không được thơm tho như mọi người khác. Y có thói quen thường hay nói câu: "Nếu thân thể sạch thì tâm hồn sạch, nếu tâm hồn sạch thì thân thể sạch".

Người thứ ba trú dưới gốc cây là Rehmat Khan, viên chức đứng đầu trông coi việc thu thuế trong xã. Thời buổi các cậu bây giờ, các viên thuế quan nhà nước đã giảm uy quyền rất nhiều. Thời chúng tôi, họ tha hồ sinh sát. Mọi giấy tờ, sổ sách nằm trong tay họ. Nông dân không biết chữ, khi cần việc gì chỉ đưa ngón tay ra in vào chỗ nào mà các viên chức bảo in, kể cả các giấy tờ vay nợ. Ngài Rehmat Khan ghi láo ghi lếu trong sổ sách rồi bảo họ in, đổi lại, y nhận được tiền. Cậu có thể nói đó là tiền hối lộ nếu cậu muốn. Nhưng điều quan trọng, y là người của thượng đế với bộ râu dài nhuộm màu hung, dấu hiệu của việc đã đi hành hương Mecca. Và y dự định sẽ đi nữa; điều đó giải thích tại sao các nông dân đã nghèo lại cứ nghèo thêm, bởi vì phải è cổ ra đóng những món tiền mình không hề biết cho các "ông chủ"!

Rehmat Khan có nhiều vợ. Người nhỏ nhất cỡ hai mươi tuổi, chỉ lớn hơn đứa con gái lớn của y chút đỉnh. Y rất thận trọng trong việc bắt các bà vợ cấm cung, nhất là đối với cô vợ trẻ. Ngoài ra, là một pathan - người Hồi giáo ở phía Tây Bắc Ấn Độ - y nổi tiếng nóng tánh và hay gây gổ. Một lần, y cáu lên, nện người thợ dệt tên Noor Bakhsh nặng đến nỗi nằm liệt trong chòi suốt mấy ngày liền không sao dậy nổi. Rồi một lần khác, y khện người thợ giày tên Chhidoo nhừ tử chỉ vì lý do Chhidoo đã dám tính tiền công đóng giày cho y ngang với những người khác. Nhưng dù sao y chỉ nóng tính với người nghèo và đẳng cấp thấp, còn đối với những người như cậu cả Harma Singh và vị trưởng giáo, y kính trọng hết mình. Nhất là đối với các vị có vai vế lớn ở trên quận, mỗi lần họ xuống thanh tra hoặc đi công tác ghé qua, y sẵn sàng lên trời xuống biển tìm các của ngon vật lạ để thiết đãi họ. Bởi vậy nên dân chúng nói ngầm với nhau rằng y thuộc hạng "đội trên đạp dưới".

Ấy đấy, bốn vị sang trọng, giàu có, đứng đụt dưới gốc cây đa và miệng lẩn nhẩm cầu nguyện cho mưa mau tạnh. Trong khi đó, chớp vẫn sáng lóe, những tiếng sét vẫn thi nhau xé rách không gian. Khắp nơi trên cánh đồng vắng đen tối, mù mịt. Rồi, một lần chớp sáng, người ta thấy có hai bóng đen đi tới, đang run lập cập vì lạnh. Đó là chú Ruldoo, người cùng khổ "không ai dám đụng tới", làm nghề sửa giày, và Chanda, đứa con gái tội lỗi con ông thợ bạc. Mưa lớn quá, chiếc chòi của họ bị sập nên họ phải trú đỡ dưới gốc cây đa.

À này, con trai, ta quên không kể cho con nghe về ông già Ruldoo, người có khuôn mặt nhăn nhúm như chiếc giày rách, và tuy thuộc hạng người cùng khổ nhưng được dân làng gọi với cái tên thân mến là Ruldoo kaka, tức "chú Ruldoo". Tính chú hiền lành, tốt bụng, sửa giày từ khi nhiều người

trong làng còn là những đứa trẻ. Chanda bị đuổi khỏi làng, bơ vơ không biết đi đâu, bèn ẵm con tới cầu xin chú giúp đỡ. Chú Ruldoo sống một mình, vợ chết từ lâu, lúc ấy một chân đã sắp bước xuống lỗ. Chú bảo: "Con gái tội nghiệp, bây giờ con không còn nương dựa vào đâu được, thôi cứ ở đây với chú, có rau ăn rau, có cháo ăn cháo. Chờ khi nào bố cháu hết giận chú sẽ tìm cách phân giải, nhờ bố cháu nói với vị trưởng giáo và hội đồng cho cháu được trở về làng". Vậy là Chanda nương náu trong chòi của chú. Khi nghe chuyện đó, cha nàng bí mật nói với mẹ nàng rằng chú Ruldoo tuy là người cùng khổ nhưng có lương tâm, Chanda nương dựa chú còn hơn ẵm con làm ăn mày ngoài đường. Trái lại, nhiều người có đẳng cấp cao trong làng lại nói: "Ở nhờ hạng cùng khổ như vậy chẳng thà ôm con nhảy xuống giếng còn tốt hơn". Các thanh niên nóng máu, bồng bột định rủ nhau đốt chòi của chú Ruldoo, nhưng những người lớn tuổi khuyên can, bảo họ đừng làm như vậy. Khuyên nhủ mà họ nghe ư? Không đúng. Cái chính là mưa cả tháng, mái chòi ướt át, muốn đốt cũng không cháy được.

Hồi nãy mụ đã nói thánh thần luôn có những việc làm kỳ lạ phải không cậu? Trời mưa khiến chiếc chòi đổ sụp. Lúc còn tạnh, chú Ruldoo đang vào trong làng nhận giày về sửa; còn Chanda thì đi xin lá cây về cho thằng bé uống chữa ho. Mấy hôm nay mưa nhiều, nó bị cảm lạnh và ho. Thằng bé được đặt nằm trong chòi một mình. Trời mưa, vách sập. Khi Chanda với chú Ruldoo chạy về được tới nhà thì cả mái lẫn các vách bùn đã đè lên nó, chết. Đứa trẻ tội nghiệp đó mới hai mươi ngày tuổi, thậm chí không kêu được lấy một tiếng. Nó đã đến và đi trong sự tức tưởi, thầm lặng. Chanda ôm cái xác lấm lem, lạnh giá. Mắt nàng mở trừng trừng như người điên, không còn biết khóc nữa. Chú Ruldoo dìu nàng tới gốc cây đa, nàng vẫn ôm xác đứa bé.

Ôi, hai mắt khốn khổ của ta! Con trai, khi nào hết mưa con làm ơn tạt qua tiệm thuốc làm phúc của ông Vaidji xin giùm mụ một lọ thuốc nhỏ mắt cho nó đỡ nhức và đỡ chảy nước.

Ủa, sao đầu óc mụ cứ lan man chuyện này sang chuyện khác, chẳng đâu vào đâu. Mụ kể tới chỗ nào rồi nhỉ? À, chuyện thằng bé chết. Bốn người đàn ông quý phái đang trú dưới gốc cây thì thấy chú Ruldoo và Chanda đi tới...

Vị trưởng giáo hét: "Ruldoo! Dừng lại! Dừng lại ngay! Chú không biết chú là ai hay sao? Không được đến gần chúng tôi!"

Ruldoo dừng lại. Trên tất cả, chú luôn luôn kính trọng các vị có đẳng cấp cao. Chú chắp hai tay, cúi gập người một cách lễ phép: "Panditji, xin ngài hãy thương xót chúng tôi! Chiếc chòi của tôi đã sập, đứa con của Chanda đã chết; trời lạnh, cả tôi lẫn Chanda đều ướt hết, xin hãy cho chúng tôi một chỗ trú, chúng tôi sẽ kiếm một góc thật xa, không dám đứng gần các ngài!".

"Không có góc nào xa cả. Chú thuộc hạng người cùng khổ, dơ dáy, không có chỗ trú cho chú!". Nói xong, vị trưởng giáo quay sang người điền chủ trẻ tuổi: "Kìa, Sahib Thakur Harma Singh! Hãy đuổi họ đi, sẽ hết sức nguy hiểm nếu cho họ đứng gần chúng ta".

Nhân viên thuế vụ Rehmat Khan hỏi: "Tại sao lại như vậy, thưa Panditji?"

"Ủa, thế ngài không hiểu gì sao, thưa Sahib Rehmat Khan? Sách thánh của chúng ta đã từng dạy rằng sét luôn luôn đánh những kẻ không thanh sạch và những kẻ tội lỗi. Hai tên kia, một đứa là hạng cùng đinh panchamas ở ngoài bìa làng, còn một đứa là đứa con gái chửa hoang con chú thợ bạc, nếu cho chúng ẩn cùng chỗ với chúng ta, sét sẽ đánh chúng ta chung với họ".

"Ôi chao, nếu vậy thì đuổi họ đi ngay đi, thưa Panditji". Nói xong, người nhân viên thuế vụ bèn vội vàng đọc một đoạn kinh Koran để tự bảo vệ mình. Trong khi đó, vị cho vay nặng lãi Mool Chand lên tiếng phụ họa: "Đúng thế, đúng thế, thưa Panditji, không thể để họ làm liên lụy tới chúng ta".

Chanda ôm xác con, mặc dầu hai mắt điên dại nhưng nhìn Thakur (Cậu cả) Harma Singh chòng chọc. Chú Ruldoo năn nỉ: "Sakar (Công tử), cô gái này có thể chết vì sưng phổi nếu cứ tiếp tục phải dầm ngoài mưa lạnh. Đứa con của cô ta cũng vừa mới chết do bị chòi sập". Thakur quay mặt đi, mở khẩu súng làm bộ nhìn vô phía trong nòng súng. Chanda đau đớn, chàng không phải vị đại công tử, con trai cả của vị đại điền chủ đó sao? Chàng không có liên quan gì tới cái sống cái chết của đứa con gái khốn khổ này sao?

Vị trưởng giáo Dharam Das nghe nói đứa con của Chanda đã chết bèn lên tiếng: “Lạy thánh Allah công minh, đứa con của tội lỗi không còn nữa!”. Chú Ruldoo nhân dịp đó bèn phụ họa: “Vâng, thưa Panditji, đứa con của Chanda không còn nữa, tất cả mọi người sẽ không còn lý do để giận. Tạnh mưa xong, tôi sẽ chôn cất đứa nhỏ rồi đưa Chanda trở về với cha mẹ nàng. Tội lỗi của Chanda sẽ được rửa sạch bằng lễ thanh tẩy tổ chức ở trong nhà nàng, đó là luật đạo như Panditji đã biết”.

Vị cho vay nặng lãi Mool Chand nói: “Việc đó tính sau, chú Ruldoo. Hiện thời hai người hãy đi đi, kiếm chỗ khác mà ẩn cái đã, đừng làm liên lụy tới chúng tôi”.

Ruldoo nói: “Thưa ngài Sahukarji (vị Đại trưởng giả), gần đây không còn một chỗ núp nào cả”.

Mool Chand giận dữ hét: “Chú lớn tuổi rồi thì phải biết một tí chứ! Chẳng ai muốn làm hại chú nhưng sách thánh đã dạy rằng sét luôn luôn đánh những con người như chú. Sấm chớp đùng đùng, không lẽ chú muốn chúng tôi cũng bị liên lụy hay sao? Hãy đi đi với sự dơ dáy, bẩn thỉu của hai người bọn chú và để chúng tôi yên ở đây với sự trong sạch của chúng tôi!”

Ông ta vừa nói vừa trợn trừng mặt ngó cô gái tên Chanda đầu tóc ướt đẫm, tay ôm xác con, đang lẳng lặng bước tới chỗ bốn người, điệu bộ liều lĩnh như không cần gì cả. Đằng sau cô ta, chú Ruldoo đang cố níu lại nhưng níu không được. Lại một tia chớp sáng loé, soi rõ thân hình họ đen đúa, lem luốc một cách quái gở.

Vị trưởng giáo cuống quýt nói như hét với Thakur Harma Singh: “Đại công tử, đại công tử, súng của công tử đâu, đừng để đứa con gái đó đến gần! Nếu nó đến, chúng ta sẽ chết. Công tử có trông thấy những tia chớp đang đuổi theo nó không?”

Sự ép buộc khiến Thakur phải nâng súng lên, nhắm bắn nhưng hai tay hơi run. Chanda ẵm xác con, tay kia vạch ngực áo, không còn biết sợ gì nữa: “Bắn đi, bắn đi! Chàng đã giết em từ lâu rồi, bây giờ giết thêm một lần nữa thì cũng có sao? Số phận em là như vậy, hãy bắn đi để em được gặp con em. Nó cũng là con của chàng!”.

Mọi người kinh hoàng, ai cũng nghĩ Chanda đã hoàn toàn mất trí. Có sự ầm ỳ trong những đám mây như thể sét sắp giáng xuống – lưỡi gươm của thần Shiva đã bắt đầu rút ra khỏi vỏ. Cô gái khốn khổ Chanda bây giờ chỉ còn cách gốc cây khoảng bốn năm thước, nhưng Thakur Harma Singh vẫn chưa dám bắn. Người cho vay nặng lãi kêu lớn: “Bắn đi, công tử, bắn ngay đi kẻo con điên đó làm chết lây cả bọn chúng ta!”.

Đúng lúc Thakur bóp cò, lưỡi tầm sét của Shiva lóe lên sự thịnh nộ khủng khiếp của ngài. Một quầng lửa bao trùm và một tiếng nổ rung chuyển mặt đất, Chanda và chú Ruldoo lóa mắt, thân hình tung lên và ngã lăn ra. Họ tin chắc họ đã đến lúc tận số bởi vì thần Shiva đang trừng phạt những kẻ bẩn thỉu như họ...

Nhưng khi họ mở được mắt thì thấy cây đa đã bị thiêu đốt, những cành lớn còn lại đang tỏa những lọn khói, và trên mặt đất, bốn người đàn ông nằm sóng soải, mặt cháy đen, mắt trợn trừng trừng như thể ngạc nhiên, chết mà không biết mình chết. Khẩu súng vẫn nằm trong tay Thakur nhưng cong queo như mớ sắt vụn.

Hồi nãy mụ già đã nói mọi việc đều tùy thuộc vào nghiệp chướng của chúng ta phải không, con trai? Việc làm của ta là cái nhân, nó nẩy mầm rồi thành cái quả mà ta thu lượm hoặc phải nhận lãnh. Cặp mắt “nhìn thấy tất cả” của các thần thánh không lầm đâu. Hãy tin ta đi, con trai. Ta đã chứng kiến tận mắt bởi vì ta là...

Ủa, mưa đã hơi ngớt rồi đấy. Khi nào tạnh hẳn, có thể đi được con nhớ ghé qua tiệm thuốc làm phúc của Vaidji xin giùm ta lọ thuốc nhỏ mắt. Con nói mắt ta lại sưng, nước mắt ứa ra như suối. Cứ nói con xin giùm cho mụ già điên Chanda là họ sẽ hiểu... Xin xong con làm ơn trở lại đưa giùm ta rồi hãy đi con nhé, ta cám ơn con nhiều lắm.

(Đoàn Dự dịch)

Quý bạn đã thấy lưỡi gươm của Shiva ghê gớm chưa? Nó sẽ đánh chết bọn “ăn cướp ban ngày” ở VN đấy. Xin chào và hẹn gặp lại quý bạn.